

TT	Loại phòng	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	552	27.567,87
2	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	2	954,16
3	Giảng đường từ 100 - 200 chỗ	31	3.857
4	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	84	5.276,16
5	Số phòng dưới 50 chỗ	211	9.173,85
6	Số phòng học đa phương tiện	1	52,65
7	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên của cơ sở đào tạo	223	8.254,05
8	Thư viện, trung tâm học liệu	13	1.001,79
9	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập	284	59.193,57
10	TỔNG	849	87.763,23